

Trà Vinh, ngày 10 tháng 10 năm 2019

THÔNG BÁO

Về việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 để đăng ký thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực đất đai

Căn cứ Quyết định số 1852/QĐ-UBND ngày 18/9/2019 của UBND tỉnh Trà Vinh về việc Công bố mới thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Trà Vinh;

Căn cứ Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 10/5/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 7/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025.

Năm 2018, Sở Tài nguyên và môi trường triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 ở lĩnh vực đất đai **01 thủ tục tương ứng với 02 quy trình**. Để nâng cao chất lượng phục vụ, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện thủ tục hành chính, góp phần nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính. Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo đến các tổ chức, cá nhân như sau :

- Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp tục triển khai tiếp nhận hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh Trà Vinh, áp dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 lĩnh vực đất đai đối với **6 thủ tục hành chính tương ứng với 23 quy trình** (đính kèm Danh sách thủ tục hành chính về đất đai mức độ 3).

- Tổ chức, cá nhân có nhu cầu sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 đối với 6 thủ tục hành chính tương ứng với 23 quy trình nêu trên có thể truy cập vào Cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh Trà Vinh, địa chỉ: <http://dichvucung.travinh.gov.vn> hoặc Trang Thông tin điện tử Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Trà Vinh, địa chỉ: <http://tnmttravinh.gov.vn/wps/portal/Trangchu> (vào chuyên mục Dịch vụ công trực tuyến) để nộp hồ sơ trực tuyến theo hướng dẫn.

Tổ chức và cá nhân trong quá trình nộp hồ sơ trực tuyến nếu có vấn đề thắc mắc cần hỗ trợ vui lòng liên hệ số điện thoại 094.768.1106 (trong giờ hành chính) hoặc qua Zalo cùng số điện thoại nêu trên để được hỗ trợ, hướng dẫn về nội dung của hồ sơ, thủ tục hành chính.

Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo đến tổ chức, cá nhân được biết.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- BLD STNMT;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, VPĐKĐĐ.

GIÁM ĐỐC

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Trương Văn Hòn

DANH SÁCH
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VỀ ĐẤT ĐAI MỨC ĐỘ 3

Stt	Tên thủ tục/quy trình
I	Đăng ký biến động về sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ); giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên; thay đổi về hạn chế quyền sử dụng đất; thay đổi về nghĩa vụ tài chính; thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, cấp Giấy chứng nhận
1	Biến động, thay đổi tên chủ sử dụng_In giấy_hộ gia đình, cá nhân
2	Biến động, Thay đổi Giấy chứng minh nhân dân_In giấy_hộ gia đình, cá nhân
3	Biến động, Thay đổi địa chỉ thường trú_In giấy_hộ gia đình, cá nhân
4	Biến động, Thay đổi diện tích do sạt lở_In giấy_hộ gia đình, cá nhân
5	Biến động, Thay đổi nghĩa vụ tài chính_In giấy_hộ gia đình, cá nhân
6	Biến động, Thay đổi tài sản đã cấp_In giấy_hộ gia đình, cá nhân
II	Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất
7	Biến động, Cấp đổi giấy chứng nhận_In giấy_hộ gia đình, cá nhân
8	Biến động, Cấp đổi giấy chứng nhận đồng thời đổi tài liệu_hộ gia đình, cá nhân (Kể cả chỉnh lý giao thông, sông, rạch)
III	Chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân
9	Biến động, Chuyển đổi quyền sử dụng đất_In giấy_hộ gia đình, cá nhân
10	Biến động, Chuyển đổi quyền sử dụng đất_khảo sát_In giấy_hộ gia đình, cá nhân
IV	Đăng ký thay đổi tài sản gắn liền với đất vào Giấy chứng nhận đã cấp
11	Đăng ký, Bổ sung tài sản đổi với trường hợp đã cấp giấy chứng nhận_hộ gia đình, cá nhân
V	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thửa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng; tăng thêm diện tích do nhận chuyển nhượng, thửa kế, tặng cho quyền sử dụng đất đã có giấy chứng nhận.
12	Biến động, Chuyển nhượng quyền sử dụng đất_In giấy_hộ gia đình, cá nhân
13	Biến động, Thửa kế quyền sử dụng đất_In giấy_hộ gia đình, cá nhân
14	Biến động, Tặng cho quyền sử dụng đất_In giấy_hộ gia đình, cá nhân
15	Biến động, Chuyển quyền của vợ hoặc chồng thành của vợ và chồng_In giấy_hộ gia đình, cá nhân
16	Biến động, Thay đổi thông tin + Chuyển nhượng_in giấy_hộ gia đình, cá nhân
17	Biến động, Chuyển nhượng quyền sử dụng đất_khảo sát_In giấy_hộ gia đình, cá nhân
18	Biến động, Thửa kế quyền sử dụng đất_khảo sát_In giấy_hộ gia đình, cá nhân
19	Biến động, Tặng cho quyền sử dụng đất_khảo sát_In giấy_hộ gia đình, cá nhân
20	Biến động, Thay đổi thông tin + Chuyển quyền sử dụng đất_In giấy_hộ gia đình, cá nhân
VI	Cấp lại Giấy chứng nhận hoặc cấp lại Trang bổ sung của Giấy chứng nhận do bị mất
21	Biến động, Cấp lại giấy chứng nhận_hộ gia đình, cá nhân
22	Biến động, Cấp lại trang bổ sung Giấy chứng nhận_hộ gia đình, cá nhân
23	Biến động, Tiếp tục sử dụng đất + Cấp lại_hộ gia đình, cá nhân